

Những năm gần đây kinh tế trang trại phát triển mạnh mẽ nên cung về nông sản nói chung và cung về trái cây tăng rất nhanh. Khi cung vượt xa cầu - như tình trạng của thị trường cây ăn quả - giá thị trường xuống rất thấp. Những vườn xoài ở Đồng Tháp, vườn nhãn ở Vĩnh Long, vườn sàpô ở Sóc Trăng, vườn vú sữa ở Cái Bè bị dấn bỏ hàng loạt. Tình trạng này không chỉ đối với các loại trái cây có mùa thu hoạch ngắn như vải, nhãn, xoài... mà kể cả đối với trái cây mùa thu hoạch quanh năm, nhà vườn Bến Tre - nơi trồng dừa nổi tiếng của nước ta - cũng phá bỏ. Hàng loạt chủ trang trại và nhà vườn bị thua lỗ nặng nề, lâm vào cảnh nợ

Dưới đây là những lý do chính khiến cho trái cây Việt Nam chưa xâm nhập được vào thị trường thế giới đặc biệt là thị trường những nước phát triển :

- Phải đương đầu với các đối thủ lớn và chưa có thị trường ổn định : Sản lượng trái cây xuất khẩu của nước ta chỉ chiếm khoảng 4 - 5% trái cây nhiệt đới được sản xuất ở các nước châu Á tiêu thụ trên thị trường thế giới. Việt Nam phải đương đầu với sự cạnh tranh rất gay gắt của những nước sản xuất trái cây xuất khẩu mạnh ở lân cận đặc biệt là Thái Lan, Trung Quốc, Philippines. Họ đã có thị trường vững chắc và có chiến lược cạnh tranh bài bản trong khi chúng ta gần như chưa có gì. Trái

những chưa sản xuất theo phương pháp này mà còn chưa chú ý đúng mức đến công nghệ sau thu hoạch nên trái cây thường bị nhiễm sâu bệnh và có côn trùng bám vào. Đó là vấn đề tối kỵ ở những nước mà người dân quan tâm nhiều đến sức khỏe như Mỹ, các nước châu Âu, Nhật, Singapore.

- Sản phẩm trái cây chế biến còn đơn điệu và chưa được người tiêu dùng ở các nước phát triển biết đến. Trong khi các siêu thị ở châu Âu, Mỹ tràn ngập sản phẩm trái cây chế biến của Thái Lan, Trung Quốc rất đa dạng bao gồm nước ép trái cây, các loại mứt quả, trái cây đóng hộp, sấy khô được bán với giá rất cạnh tranh thì các sản phẩm của Việt Nam hoàn toàn vắng bóng.

- Công nghệ sau thu hoạch chưa được chú trọng : trái cây là loại sản phẩm rất mau giảm chất lượng nhưng lâu nay các nhà vườn thu hoạch trái theo phương pháp thủ công và chưa áp dụng những tiến bộ kỹ thuật trong công nghệ sau thu hoạch để bảo quản và làm tăng chất lượng sản phẩm. Hầu hết các nhà vườn đều không thực hiện việc xử lý làm sạch và làm đẹp sản phẩm ngay tại vườn. Việc đóng gói cũng chỉ nhằm để thuận tiện trong chuyên chở nên khi vận chuyển dài ngày chất lượng sản phẩm giảm nhanh chóng. Hiện nay đã có Viện nghiên cứu công nghệ sau thu hoạch chuyên lo vấn đề này nhưng việc chuyển giao công nghệ mới cho nông dân vẫn còn rất hạn chế. Mặt khác ngành công nghiệp bao bì đóng gói trái cây cũng chưa phát triển nên chưa có đầy đủ bao bì chuyên dùng đáp ứng nhu cầu xuất khẩu trái tươi.

Ngoài ra có thể nói hiện nay xuất khẩu trái cây còn nhiều khó khăn do người sản xuất chưa có đầy đủ thông tin về thị trường hầu có thể lựa chọn những loại cây có lợi thế cạnh tranh để trồng. Công ty xuất khẩu Rau quả có điều kiện tiếp cận thị trường thì chưa có những liên kết lâu dài với nhà vườn bằng những hợp đồng đặt hàng trước. Vì vậy tình trạng vừa thừa vừa thiếu cứ liên tục diễn ra từ mùa này sang mùa khác.

Để có thể đẩy mạnh xuất khẩu trái cây, tăng nhanh kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này, mở đầu ra cho ngành trồng cây ăn quả đòi hỏi phải có những giải pháp về kỹ thuật làm cho sản phẩm thích ứng với thị trường song song với các giải pháp về kinh tế. Những giải pháp này tất nhiên đòi hỏi phải có sự hỗ trợ về phía Nhà nước.

1. Xác định chiến lược phát triển ngành trồng cây ăn quả hướng về xuất khẩu

- Xác định chủng loại và thị trường xuất khẩu chủ yếu : Để tránh tình trạng trồng rồi chặt, chặt xong lại trồng như thời gian qua các trang trại và các nhà vườn rất cần có thông tin tư vấn để lựa chọn loại cây trồng thích

GIẢI PHÁP ĐỂ TRÁI CÂY VIỆT NAM XÂM NHẬP THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Thạc sĩ ĐOÀN THỊ MỸ HẠNH

nần. Tất cả là do không tìm được thị trường tiêu thụ. Vì vậy tìm mọi cách mở rộng thị trường trồng cây ăn quả để tăng cầu về trái cây gồm cầu tiêu thụ nội địa và cầu cho xuất khẩu là vấn đề sống còn của ngành trồng cây ăn quả. Mặc dù từ nay đến năm 2010 tiêu thụ nội địa vẫn chiếm tỷ trọng lớn (khoảng 90% sản lượng) nhưng ngay từ bây giờ cần có hướng dẫn tư vấn đúng đắn cho ngành trồng cây ăn quả để trái cây Việt Nam có thể xâm nhập thị trường thế giới.

Theo dự kiến của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2010 kim ngạch xuất khẩu trái cây của cả nước là 350 triệu USD. Theo số liệu Bộ Thương Mại, xuất khẩu kể cả rau và quả trong 7 tháng đầu năm 1999 chỉ đạt 34 triệu USD tăng 25,3% so với cùng kỳ năm trước. Cả năm ước tính đạt 65 triệu USD, nếu tiếp tục phát triển với tốc độ bình quân 25%/năm thì đến năm 2010 kim ngạch xuất khẩu rau quả vào khoảng 950 triệu USD trong đó riêng phần quả là 350 triệu. Nhưng đạt được mục tiêu này không phải là dễ dàng vì những năm về sau mức thực hiện sẽ cao hơn do mức kim ngạch đã tăng. Nếu không có chiến lược về sản xuất trái cây xuất khẩu thì khó đạt được chỉ tiêu đề ra. Thực tế là hiện nay mặc dù một số loại trái cây có tiềm năng xuất khẩu, sản lượng lớn không tiêu thụ hết trên thị trường nội địa nhưng không xuất khẩu được.

cây tươi chủ yếu xuất đi theo con đường tiểu ngạch sang Trung Quốc, Campuchia như xoài, nhãn, thanh long, măng cụt, sầu riêng xuất sang Hồng Kông, Đài Loan, Singapore. Xoài, vú sữa, chôm chôm, măng cụt là những loại trái cây rất được người tiêu dùng ở thị trường châu Âu, Mỹ ưa chuộng nhưng chúng ta chưa xuất trái tươi sang các thị trường này được vì chưa đáp ứng được những đòi hỏi gắt gao về chất lượng và vệ sinh thực phẩm ở những thị trường này.

- Chất lượng thấp và không ổn định : Đây là một trong những nguyên nhân chính làm cho trái cây tươi Việt Nam khó bán trên thị trường thế giới. Do các nhà vườn hiện nay vẫn còn thói quen trồng cây từ hạt nên năng suất thấp và trên cùng một cây chất lượng trái khác nhau. Mặt khác do việc quản lý giống còn lỏng lẻo nên một loại cây có rất nhiều giống pha tạp, chất lượng trái rất khác nhau. Chẳng hạn như đối với cây sầu riêng trong khi Thái Lan chỉ có 3 loại với màu sắc hương vị đặc trưng thì chúng ta có rất nhiều loại được trồng mạnh mún nên rất khó khăn trong việc chọn trái bảo đảm chất lượng xuất khẩu. Tình hình cũng tương tự đối với các loại cây khác như xoài, nhãn, vú sữa... Trong khi hiện nay thị trường thế giới chuộng các loại quả sạch được sản xuất không dùng thuốc trừ sâu và phân hóa học thì ngành trồng cây ăn quả ở nước ta chẳng

hợp đáp ứng yêu cầu cung cấp sản phẩm cho xuất khẩu. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã có chương trình giống cây trồng quốc gia giai đoạn 1999 - 2005 nhằm đảm bảo giống tốt cho cây trồng xuất khẩu trong đó có cây ăn trái như vải, xoài ... Thiết nghĩ một công trình tầm cỡ quốc gia tương tự như vậy nhằm xây dựng một danh mục cây trồng cho xuất khẩu trong đó có cây ăn quả là cần thiết và sẽ tạo điều kiện thuận lợi cũng như làm tăng hiệu quả cho chương trình giống cây trồng. Những thông tin về thị trường như: loại nào được thị trường nào ưa chuộng, những tiêu chuẩn về chất lượng: qui cách, màu sắc, hương vị, vệ sinh, giá cả, thời điểm tiêu thụ, những nhà cung cấp chính loại sản phẩm này?... Từ những thông tin này kết hợp với điều kiện tự nhiên cho phép để xây dựng danh mục các loại cây ăn quả xuất khẩu chủ yếu theo hướng ưu tiên cho loại cây có triển vọng mang lại hiệu quả kinh tế cao tức là lựa chọn những loại quả đặc sản thị trường thế giới đang có nhu cầu lớn, dễ trồng mà các nước trong khu vực không có hoặc chưa chú ý đến nhằm giảm bớt áp lực cạnh tranh. Khi có được danh mục này cũng tức là đã xác định được những thị trường nhằm đến trong tương lai. Tuy nhiên sự lựa chọn này bị hạn chế rất nhiều so với sản phẩm trái cây chế biến.

- Đối với các sản phẩm trái cây chế biến vấn đề lựa chọn loại sản phẩm xuất khẩu vào thị trường nào tương đối rộng rãi hơn vì một loại trái cây có thể chế biến thành nhiều loại sản phẩm khác nhau. Chẳng hạn xu hướng hiện nay là người tiêu dùng ở các nước phương Tây không còn ưa chuộng loại nước giải khát có ga mà đang ưa thích các loại nước trái cây ép. Thái Lan và Trung Quốc đã nhanh chóng bắt kịp xu hướng này. Sản phẩm của họ rất đa dạng nhưng có một loại mà tác giả nhận thấy chưa có đó là nước dừa tươi. Được biết hiện nay chúng ta cũng có xuất khẩu nước dừa tươi dưới dạng đông lạnh nhưng số lượng ít và không đều đặn sang Trung Quốc. Nếu sản xuất được sản phẩm này nhiều vườn dừa ở Bến Tre sẽ thoát khỏi bế tắc. Giá một quả dừa tươi ở Pháp là 15 Fr, một hộp nước dừa tươi chắc chắn sẽ có giá hạ hơn vì gọn nhẹ và bảo quản được lâu. Nó có nhiều hy vọng được người tiêu dùng ưa chuộng và không phải cạnh tranh với sản phẩm của các nước khác đã xâm nhập thị trường trước chúng ta.

- Quy hoạch vùng trồng cây ăn quả xuất khẩu: trên cơ sở danh mục các mặt hàng trái cây xuất khẩu đã được xác định và nhu cầu về nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến sẽ xây dựng Quy hoạch vùng trồng cây ăn quả

xuất khẩu. Để hình thành được những vùng chuyên canh lớn tạo điều kiện thuận lợi áp dụng kỹ thuật canh tác, công nghệ sau thu hoạch tiên tiến có thể khuyến khích nông dân trong vùng trồng loại cây thích hợp bằng những chính sách hỗ trợ tích cực và hiệu quả như cung cấp giống với giá ưu đãi, cho vay vốn lãi suất thấp, miễn giảm thuế, hướng dẫn kỹ thuật canh tác, tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân tiêu thụ sản phẩm. Mặt khác những sản phẩm không đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sẽ được đưa vào nhà máy chế biến ngay trong vùng vừa tiết kiệm chi phí vận chuyển vừa bảo đảm chất lượng nguyên liệu tạo điều kiện cho các nhà máy chế biến hoạt động đạt hiệu quả cao.

Chiến lược phát triển đóng vai trò kim chỉ nam cho mọi hoạt động của ngành vì vậy nó phải được xây dựng trên cơ sở những hiểu biết căn cứ về cầu và cung của thị trường. Để có được chiến lược này đòi hỏi phải có công trình nghiên cứu tầm cỡ quốc gia, tốn nhiều kinh phí và thời gian nhưng khi nào còn chưa xác định được chiến lược phát triển, ngành trồng cây ăn quả vẫn sẽ còn ở trong thế bị động, không tránh khỏi thiệt hại từ những rủi ro do những bất ổn của thị trường.

2. Tổ chức chuyển giao kỹ thuật và công nghệ mới cho nông dân

Sự hiểu biết kỹ thuật nửa vời của nông dân đã dẫn đến nhiều thất bại thảm hại mà họ phải gánh chịu. Trước hết về giống, do công tác quản lý giống còn thả nổi nên nhiều nhà vườn mua lầm giống xấu. Tình trạng này còn dẫn đến có quá nhiều giống tạp, làm cho chất lượng sản phẩm chênh lệch nhiều, khó phân loại. Số lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu ít. Vì vậy tổ chức nghiên cứu những giống tốt và thực hiện một quy trình phổ biến giống chặt chẽ là một trong những việc cần làm ngay. Mặt khác, chất lượng sản phẩm còn tùy thuộc vào kỹ thuật canh tác và thu hoạch. Việc dùng nhiều thuốc trừ sâu và phân hóa học không đúng lúc làm cho trái cây bị nhiễm độc. Kỹ thuật bao trái có thể khắc phục được nhưng chưa phổ biến rộng rãi ở nước ta. Nhiều nhà vườn muốn ứng dụng kỹ thuật canh tác mới nhưng không có điều kiện tìm hiểu, chỉ làm theo kinh nghiệm nên năng suất thấp và chất lượng kém.

Hình thức của trái cây là một yếu tố quan trọng để thu hút khách hàng. Trái cây lại là loại rất mau giảm chất lượng. Vì vậy công nghệ sau thu hoạch đóng vai trò quyết định trong việc giữ gìn chất lượng của trái tươi. Thông qua công tác khuyến nông có thể đưa kỹ thuật và công nghệ mới đến tận người sản xuất.

3. Khuyến khích liên kết kinh tế để gắn liền sản xuất và tiêu thụ

Hiện nay phần lớn các nhà vườn không có điều kiện tiêu thụ sản phẩm

trực tiếp. Họ bán sản phẩm qua trung gian các thương lái. Hình thức mua xoài lá có thể được coi là một dạng gắn liền sản xuất với tiêu thụ nhưng phạm vi nhỏ vì thương lái cũng chỉ là người buôn bán nhỏ. Khuyến khích thực hiện liên kết kinh tế giữa các công ty xuất khẩu, các nhà máy chế biến với các nhà vườn cũng là giải pháp tích cực để hình thành những vùng chuyên canh cây ăn quả cao cấp. Các công ty có thể thông qua công tác nghiên cứu thị trường đặt hàng và ứng vốn trước, đến mùa thu hoạch sẽ bao tiêu sản phẩm. Như vậy người nông dân sẽ biết sản xuất cái gì thị trường cần chứ không phải sản xuất cái gì mình biết. Về phía các công ty để bảo đảm quyền lợi cho họ Nhà nước có thể miễn giảm một phần thuế đối với mặt hàng kinh doanh này trong thời kỳ đầu.

4. Cho phép các trang trại lớn được xuất khẩu trực tiếp

Đối với các trang trại lớn, sản lượng lớn, có khả năng tự tổ chức tiêu thụ. Cho phép các trang trại này xuất khẩu trực tiếp để họ khép kín quy trình sản xuất - tiêu thụ. Có cơ hội tiếp cận thị trường, các trang trại có điều kiện thuận lợi để quyết định chủng loại cây trồng, cải tiến quy trình sản xuất, thu hoạch, tiêu thụ sản phẩm, đầu tư mua sắm những phương tiện bảo quản, vận chuyển chuyên dùng. Sản phẩm thu hoạch xong được phân loại, làm sạch, đóng gói ngay hoặc được bảo quản trong kho lạnh, chất lượng sẽ được bảo đảm hơn.

5. Phát huy vai trò của các tổ chức hỗ trợ

Muốn đổi mới kỹ thuật, ngành trồng cây ăn quả cần dựa vào các cơ quan nghiên cứu như Trung tâm giống cây trồng, Viện nghiên cứu cây ăn quả, các Trường Đại Học Nông nghiệp. Hiện nay hầu hết các cơ quan này đều gặp khó khăn trầm trọng về tài chính nên chưa phát huy tốt vai trò hỗ trợ kỹ thuật.

Các trang trại và nhà vườn cũng cần có cơ quan đại diện riêng cho mình chẳng hạn như là Hiệp hội những người trồng cây ăn quả. Kinh phí hoạt động của Hiệp hội do các hội viên đóng góp. Thông qua Hiệp hội việc chuyển giao kỹ thuật và công nghệ mới sẽ dễ dàng hơn, Hiệp hội còn có thể tổ chức những cuộc điều tra nghiên cứu thị trường sâu rộng, và đặc biệt bảo vệ quyền lợi cho người xuất khẩu trái cây do hạn chế được tình trạng cạnh tranh làm giảm giá trái cây xuất khẩu.

Về lâu dài Nhà nước cần nghiên cứu thành lập Trung tâm chứng nhận chất lượng nông sản xuất khẩu để trái cây Việt Nam xuất khẩu ra thị trường thế giới có chứng nhận chất lượng và dán nhãn nơi sản xuất. Có như vậy thì chúng ta mới hy vọng có một thị trường ổn định và vững chắc ■